

Số: 32/2024/QĐST-DS

Vĩnh Bảo, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 97/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty Cổ phần M; địa chỉ: Tầng A, tòa nhà V, số I D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công T – Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh H – Chuyên viên xử lý nợ (Theo văn bản ủy quyền số 669/2024/UQ-MARS.VPB ngày 20/4/2024).

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thị L; nơi cư trú: Cụm A, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần M và bà Phạm Thị L thoả thuận: Tính đến ngày T1 đến ngày 19/12/2024, Bà Phạm Thị L còn nợ và phải trả cho Công ty Cổ phần M toàn bộ số tiền còn nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2201215135488 ký ngày 26/01/2022; Giấy đề nghị vay vốn có TSBD kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 20/01/2022; Giấy đăng lý kiêm hợp đồng cho vay không TSBD, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 15/02/2022;

Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng Đ1 ký ngày 09/09/2022; Giấy đăng lý kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ ký ngày 14/10/2022; Hợp đồng cho vay số LD2228500200 ký ngày 12/10/2022 tổng số tiền là 1.251.277.612.đồng (Một tỉ hai trăm năm mươi một triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn sáu trăm mười hai đồng). Trong đó: Nợ gốc là 936.600.335 đồng; nợ lãi trong hạn là 288.554.073 đồng; Lãi chậm trả là 26.123.204 đồng.

Bà Phạm Thị L tiếp tục phải chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ chưa trả kể từ ngày 20/12/2024 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ trên theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp Bà Phạm Thị L không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Công ty Cổ phần M có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự huyện V phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng diện tích đất 103m² và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 16(3); tờ bản đồ số 41; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DD678615, số vào sổ cấp GCN: CS00866 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố H cấp ngày 16/12/2021 mang tên bà Phạm Thị L; theo Hợp đồng thế chấp số 5135488 ngày 25/01/2022, số công chứng 2008/HĐTC/2022, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng C.

Trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Công ty Cổ phần M thì Bà Phạm Thị L phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Cổ phần M cho đến khi trả hết khoản vay. Trường hợp số tiền phát mại tài sản đã trả đủ cho Công ty Cổ phần M thì số tiền thừa ra được trả lại cho bà Phạm Thị L.

3. Về án phí:

- Công ty Cổ phần M và bà Phạm Thị L thỏa thuận: Bà Phạm Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 24.769.000 (Hai tư triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn) đồng.

- Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.038.000 (Hai mươi bốn triệu không trăm ba mươi tám nghìn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0009496 ngày 27/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật

Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh